



CON QUYẾT ĂN NĂN

Ba năm nay cây và này không ra trái,
Ông chủ bảo người làm vườn: chặt đi để nó choán đất!
Anh ta đáp: để tôi đào đất bón phân,
mày ra năm sau có quả, bằng không sẽ chặt nó đi.
Ta bảo các người: nếu không ăn năn hồi cải
thì tất cả các người sẽ bị hủy diệt như vậy"
(Luca 13: 1-9)

CON QUYẾT ĂN NĂN

Đức Giáo Hoàng Phanxicô cảm ơn Thánh Charles de Foucauld, người mà ngài đã phong thánh vào ngày 15 tháng 5 năm 2022, nói rằng tinh thần của vị thánh người Pháp này *"đã giúp ích cho tôi rất nhiều khi tôi đang học thần học"* và *"giúp tôi rất nhiều để vượt qua khủng hoảng"*.

Charles de Foucauld là ai?

De Foucauld, còn được gọi là *"Anh Charles của Chúa Jesus"*, là một người lính, nhà thám hiểm, người Công giáo bỏ đạo đã hồi tâm, là linh mục, ẩn sĩ và là tu sĩ phục vụ trong cộng đồng người Tuareg ở sa mạc Sahara tại Algeria. Ông bị một nhóm người ám sát tại nơi ẩn dật của mình ở Sahara vào ngày 1 tháng 12 năm 1916. Sinh tại Strasbourg năm 1858, mồ côi năm 6 tuổi, De Foucauld được người quý tộc giàu có nuôi dưỡng. Nổi gót ông nội, ông gia nhập quân đội Pháp. **Khi còn trẻ, ông sống một cuộc sống buông thả, mất đức tin.** Năm 23 tuổi, ông giải ngũ, De Foucauld dẫn thân vào cuộc thám hiểm đầy bất trắc ở Morocco. Đương đầu với những tín đồ Hồi giáo cuồng nhiệt, ông bắt đầu thầm thì: *"Lạy Chúa, nếu Ngài hiện hữu, xin cho con được nhận biết Người"*. Trở về Pháp, được linh mục Huvelin hướng dẫn, năm 28 tuổi, De Foucauld **đã quay trở lại với đức tin Công giáo.**

Trong chuyến hành hương đến Đất Thánh. *De Foucauld đã nhận ra ơn gọi "theo Chúa Giêsu trong cuộc đời mình tại Nazareth"*. Bảy năm ròng là tu sĩ dòng Trappist ở Pháp và Syria. Ông cũng sống ẩn dật một thời gian gần một tu viện Poor Clares ở Nazareth. Ông được thụ phong linh mục vào năm 1901 ở tuổi 43 và rời đi Bắc Phi để phục vụ người Tuareg, một nhóm dân tộc du mục, ông nói rằng ông muốn sống giữa "những người xa xôi nhất, bị bỏ rơi nhất".

Trong 13 năm ở Sahara, ông đã tìm hiểu về văn hóa và ngôn ngữ Tuareg, biên soạn một cuốn từ điển Tuareg-Pháp và trở thành "người anh em" của họ. De Foucauld cho biết ông muốn **"rao giảng Phúc âm bằng chính cuộc sống của mình"** để mọi người sẽ bảo nhau rằng: "Nếu tôi tớ mà như thế, thì Chủ phải như thế nào?" De Foucauld là nguồn cảm hứng cho việc thành lập một số hiệp hội giáo dân, cộng đồng tôn giáo, được gọi chung là "gia đình tâm linh của Charles de Foucauld".

Trong lễ phong chân phước năm 2005, Đức Giáo hoàng Benedict XVI phát biểu rằng: "Là một linh mục, **de Foucauld "đặt Bí tích Thánh Thể và Phúc âm vào trung tâm cuộc sống của mình"**, ngài đã khám phá ra rằng Chúa Giêsu - Đấng đã đến để hợp nhất chính Ngài với chúng ta trong bản tính nhân loại - mời gọi chúng ta hướng tới tình huynh đệ phổ quát mà ngài đã trải nghiệm ở Sahara, và thể hiện tình yêu mà Chúa Kitô đã nêu gương mẫu cho chúng ta."

Thánh Foucauld quả là *gương mẫu của sự ăn năn hồi cải, gợi lên hình ảnh của cây vả* sau ba năm trời không ra trái, chủ vườn toan chặt bỏ đi, nhờ được vun bón mà lại hồi sinh đơm hoa kết quả, như **Tin Mừng** thánh Luca trình thuật:

“Khi ấy, có những kẻ thuật lại cho Chúa Giêsu về việc quan Philatô giết mấy người Galilê, làm cho máu họ hoà lẫn với máu các vật họ tế sinh. Ngài lên tiếng bảo: “Các người tưởng rằng mấy người xứ Galilê bị ngược đãi như vậy là những người tội lỗi hơn tất cả những người khác ở xứ Galilê ư? Ta bảo các người: không phải thế. *Nhưng nếu các người không ăn năn hối cải, thì tất cả các người cũng sẽ bị huỷ diệt như vậy.* Cũng như mười tám người bị tháp Silô đổ xuống đè chết, các người tưởng họ tội lỗi hơn những người khác ở Giêrusalem ư? Ta bảo các người: không phải thế. **Nếu các người không ăn năn hối cải, thì tất cả các người cũng sẽ bị huỷ diệt như vậy**”.

Ngài nói với họ dụ ngôn này: “Có người trồng một cây vả trong vườn nho mình. Ông đến tìm quả ở cây đó mà không thấy, ông liền bảo người làm vườn rằng: “Kìa, ba năm nay ta đến tìm quả cây vả này mà không thấy có. Anh hãy chặt nó đi, còn để nó choán đất làm gì!” Nhưng anh ta đáp rằng: “Thưa ông, *xin để cho nó một năm nay nữa, tôi sẽ đào đất chung quanh và bón phân; may ra nó có quả chẳng, bằng không năm tới ông sẽ chặt nó đi*”. (Lc 13, 1-9)

Thiên Chúa trừng trị tội nhân để chúng cải tà quy chính, đây là cách Người yêu thương

I- THIÊN CHÚA YÊU THƯƠNG NHƯ MỘT NGHIÊM PHỤ

1- Người sửa trị khi đứa con hoang đàng

* **Chúa Giêsu tỏ uy quyền nghiêm minh trừng phạt con rắn Satan** khi kể việc quan Philatô giết mấy người Galilê cũng như những người bị tháp Silô đổ xuống đè chết. Nhiều người nghĩ rằng họ là những người tội lỗi bị Chúa trừng phạt. Nhưng Người khẳng định “không phải thế”, mà là Người muốn nhắc cho mọi người biết thân phận tội nhân của mình mà phải sám hối ăn năn. Người quyền uy, ngự trên thiên ngại cao vời, thống trị trên trời dưới đất. Người thịnh nộ với kẻ dữ, con cái của Satan. Satan là một thiên thần chống Chúa, đã bị đày xuống hoả ngục. Nó là con rắn hiện hình nơi vườn địa đàng xúi giục nguyên tổ cưỡng lệnh Chúa. Ngôn sứ Isaya tuyên sấm uy quyền của Thiên Chúa nghiêm minh thế này:

“Này hỡi Satan!
Con của hừng đông ngồi sáng
Người đã bỏ trời sa xuống đây à?
Này kẻ chế ngự các quốc gia!
Các người cũng sa xuống sao?
“Chính người cũng đã tự hào:
“Ta đây sẽ tới trời cao,
Vượt lên trên các vì sao trên trời,
Rồi ta sẽ dựng thiên ngại
Ta ngồi trên núi Bồng Lai, Tao Phùng.
tận nơi cực Bắc mông lung,
nơi cao chót vót ngàn tầng cung thiên.
“Vượt tầng mây thăm vô biên

Ta đâu khác Đấng Uy Quyền Tối Cao.
"Nhưng người lại xuống hỏa hào âm phủ
xuống tận cùng nơi giam giữ vực sâu.
(Is. 14:12-15)

*** Chúa tỏ mình cho Isaya trao sứ mạng đi cảnh báo muôn dân** mau ăn năn hối cải và tiên báo giờ Người sắp đến. Thiên Chúa sẽ vung tay thẳng cánh trừng phạt trước khi Người mở ra một "trời mới đất mới". Ngài chà đạp kẻ thù trong cơn thịnh nộ và máu của chúng đã làm vấy bẩn y phục của Ngài:

"Kìa ai từ Edom đến, từ Bosra về, mặc trang phục đỏ thắm cao sang?
Kìa ai mang y phục rực rỡ, đang bước tới đây oai phong hùng dũng ?

– Chính là Ta, Đấng phán dạy theo đức công minh,
Đấng cứu tinh mạnh mẽ
Đấng ban ơn cứu độ.

–Tại sao y phục Ngài lại đỏ?

Trang phục Ngài như áo người đạp bùn nho?

" – Duy mình Ta, Ta đạp nơi bùn ép nho đỏ
và trong các dân chẳng một người nào ở với Ta.

Ta đã đạp nát chúng trong lúc Ta thịnh nộ,
Ta đã giày xéo chúng trong cơn giận dữ bức tức.
nước ép từ nơi chúng bắn vọt lên trang phục của Ta,
và toàn bộ y phục của Ta hóa ra như bùn.

"Vì Ta đã nhất quyết rồi.

một ngày báo phục tới nơi chẳng đời
và năm cứu chuộc của Ta đến rồi."

(Is. 63:3-4)

"Vì này đây CHÚA đến trong lửa chói mù rực đỏ

Xa giá của Người như thể bão tố

Người trút lời đình cho hả cơn giận

Người tung lời đe dọa trong ngọn lửa thiêu.

"Vì khi xử mọi người phạm

CHÚA dùng lửa, kiếm để nhằm răn đe.

Nhiều người vong mạng không ngờ,"

(Is. 66:15-16)

"Vì Người vung kiếm, không tha bao giờ

"Mọi người trở gót ra về,

Sẽ thấy xác chết tứ bề ngổn ngang.

Đó là xác kẻ kiêu căng,

Những tên phản loạn ngang tàng chống Ta.

Bọ giòi rúc rĩa thối tha,

Chúng không hề chết phải sa hỏa hào,

Lửa hừng hực cháy bốc cao,

Lửa thiêu đốt chúng chẳng bao giờ tàn.

Chúng là đồ tởm kinh hồn,

Cả và nhân loại sợ run rùng mình."

(Is. 66:24)

2- Người răn dạy như thư thánh Phaolô gửi tín hữu Côrintô trong **Bài Đọc II**, nhắc lại *đời sống dân Do Thái thời Môsê trong hoang địa để răn bảo chúng ta, lấy đó*

làm gương, để khỏi sa chước cám dỗ của ma quỷ kiêu ngạo, luôn luôn thận trọng, vì rất có thể bị vấp ngã lúc nào không hay:

Anh em thân mến, tôi không muốn để anh em không hay biết điều này, là tất cả cha ông chúng ta đã được ở dưới áng mây, đi ngang qua biển và tất cả nhờ Mô-sê mà được thanh tẩy, dưới áng mây và trong lòng biển; tất cả đã ăn cùng một thức ăn thiêng liêng, và uống cùng một thức uống thiêng liêng. Thật vậy, tất cả đã uống nước phát xuất từ tảng đá thiêng liêng đi theo họ: tảng đá ấy chính là Chúa Kitô. Tuy nhiên, không phải phần đông trong họ đã sống đẹp lòng Chúa, vì họ đã bị gục ngã trong hoang địa. *Bao nhiêu sự kiện đó nêu gương cho chúng ta, để chúng ta đừng chiều theo những dục vọng xấu xa như những người đó đã chiều theo.* Anh em đừng lầm bầm kêu trách như một số người trong bọn họ đã làm, và đã vong mạng bởi tay một sứ thần huỷ diệt. Những việc đó đã xảy đến cho họ để làm gương, và đã được ghi chép để **răn bảo chúng ta là những người đang sống trong thời đại cuối cùng.** Thế nên, ai tưởng mình đang đứng vững, **hãy ý tứ kẻo ngã.** (1 Cr 10, 1-6. 10-12)

II- THIÊN CHÚA YÊU THƯƠNG NHƯ MỘT MẸ HIỀN

1- Thiên Chúa mặc khải Danh Ngài trong **Bài Đọc I** tường thuật **Ngài là “Đấng HẰNG HỮU” Toàn Năng, là Hữu Thể tuyệt đối, cũng là Đấng Từ Bi Nhân Hậu động lòng trắc ẩn trước cảnh cùng khốn của dân Ngài** khi sai ông Mô-sê ra đi giải phóng dân Ngài khỏi cảnh đời nô lệ:

<http://www.conggiaovietnam.net/index.php?m=module2&v=detailarticle&id=117&ia=22613>

[1] Mô-sê đang chần chừ cho ông Gít-rô ở đó, là thầy tư tế Ma-đi-an, và là cha vợ của ông.

Ông lùa đàn chiên qua khỏi vùng hoang dã, đến núi của Thiên Chúa, là núi đá Khô-rếp.

[2] Thiên sứ hiện ra với ông trong đám lửa bắt bén bụi cây.

Ông nhìn thấy bụi cháy bùng, nhưng cây không bị lửa bùng rụi thiêu.

[3] Quyết tâm ông đến xem liền:

“Tại sao cây lại còn nguyên thể này?”

[4] Bỗng nghe từ giữa bụi cây tiếng Thiên Chúa gọi: “Kìa này Mô-sê!”

Ông thưa: “Dạ, có tôi đây!”

[5] Người bèn phán bảo ông ngay:

“Đứng xa, chớ lại gần đây!

Đây là đất thánh cõi giầy ngươi ra!”

[6] Ngài lại phán:

“Ta là Thiên Chúa của cha ngươi đây,

Thiên Chúa của Áp-ra-ham, của I-xa-ác, của Gia-cóp.”

Mô-sê vội che mặt ngay,

Ông không dám nhìn thánh nhan của Ngài.

[7] ĐỨC CHÚA phán:

“Kìa dân Ta bên Ai-cập đó,

Ta đã thấy chúng khổ khôn xiết
Bọn cai ngược đãi không thương tiếc
Ta đã nghe tiếng chúng rên siết than van
Nỗi đau của chúng vô vàn
Ta càng biết rõ, Ta càng xót xa.
[8] Nên Ta xuống cứu chúng ra
khỏi tay Ai-cập, để mà vươn lên.
Ta đưa chúng đến một miền
đất màu, sữa mật, vô biên, tràn trề.

[13] Mô-sê thưa với Thiên Chúa:
"Bây giờ con đến cho dân Ít-ra-en hay:
Thiên Chúa của tổ tiên sai tôi đến đây.
Nếu như họ hỏi thế này:
VẬY TÊN ĐẮNG ấy chẳng hay là gì?
Thì con phải trả lời là làm sao?"
[14] Thiên Chúa phán:
"Ta là ĐẮNG HẰNG HỮU." (*)
Rồi Ngài phán tiếp:
"Người nói với con cái Ít-ra-en rằng:
"Đắng Hằng Hữu sai tôi đến cùng anh em."
[15] Thiên Chúa lại phán nữa:
"Người sẽ nói với con cái Ít-ra-en thế này:
ĐỨC CHÚA, Thiên Chúa của cha ông anh em,
Thiên Chúa của Áp-ra-ham,
Thiên Chúa của I-xa-ác,
Thiên Chúa của Gia-cóp,
sai tôi đến nói với anh em rằng:
Danh Ta hằng có đời đời,
Mỗi khi cầu cứu van nài với Ta
Các người hãy dùng Danh Ta
Mà lòng tưởng nhớ đến Ta muôn đời."
(Xh 3, 1-8a. 13-15)

2- Chúa mang lại hòa bình cho dân của Người, nói chuyện nhẹ nhàng và dịu dàng với con cái của mình như một người mẹ. Thiên Chúa đã chọn hình ảnh người mẹ để diễn tả sự an ủi và chăm sóc của Người đối với dân Người.

"Như mẹ hiền an ủi con thơ,
Ta cũng vậy, sẽ an ủi các người như mẹ hiền
Tại Giêrusalem, các người sẽ được cưng chiều ủi an.
(Is. 66:13).

"Vì CHÚA đã phán như sau:
Này Ta tuôn đổ xuống Thành Đô
Ơn thái bình tựa như sông cả,
Ta khiến của cải dư dân ròn rã,
tuôn chảy tràn lan như thác đổ.
Các người sẽ được nuôi bằng vú sữa mẹ,
được bông ẵm bế trong lòng

được nâng niu bên hông, trên gối.
(Is. 66:12)

"Có lời Chúa đã phán truyền:
"Các ngươi đến ở bên Ta,
cùng nhau tranh luận để mà cảm thông!
Các ngươi tội dẫu chất chồng,
thăm tựa vải điều, sẽ trắng như bông,
Tội ngươi dẫu đỏ như son,
Sẽ nên như tuyết, chẳng còn bợn nhơ.
"Các ngươi nếu chịu nghe Ta,
hoa màu trong xứ, tha hồ hoạch thu.
"Các ngươi nếu cứ phản Ta,
Giáo gươm sẽ nuốt cho mà biết thân."
Đó là lời Chúa đã ban.
Miệng Người đã phán dạy dân của Người."
(Is.1:18)

"Đây là Thiên Chúa của con
Ngài là Đấng cứu độ con,
Con tin cậy Chúa, con còn sợ chi.
Ngài là sức mạnh khôn bì
Con ca ngợi Chúa chẳng khi nào ngừng
Ngài là sức mạnh vô song
Là Đấng cứu độ, con trông cậy Ngài."
(Is. 12:2).

Ngài thành tín như lời Ngài đã hứa. Ngài gìn giữ những ai trung thành còn sót lại, họ sẽ tiếp tục bước vào thế giới đổi mới đầy vinh quang mà Ngài đã chuẩn bị cho con cái Ngài trong thời kỳ cánh chung:

[17] Nay, Ta sáng tạo trời mới đất mới,
Thuở ban đầu không còn ai nhớ tới,
Cả trong tâm trí, cũng không còn ai nhắc lại.
(Is.65:17)

3- Thiên Chúa là Tình Yêu, là Đấng từ bi nhân hậu như Thánh vịnh 103 ca ngợi

Hồn tôi ơi!
Hãy ca tụng Chúa, hồn ơi!
Hãy vinh danh Chúa hết lời tâm can!
[2] Đừng quên ân-sủng Người ban,
Hết lòng cảm tạ, ca vang Danh Người!
[3-5] Người hăng tha-thứ tội ngươi,
Chữa lành ngươi khỏi bại xuôi tật nguyên.
Cứu ngươi lên khỏi vực tuyền,
Người cho ngươi đội triều-thiên ân-tình.
Tràn đầy hạnh-phúc quang-vinh,
Tuổi xuân ngươi được phục-sinh hùng-cường.
[6] Chúa là Đấng biểu-dương công chính,

Giải oan cho kẻ kính sợ Ngài.

[7] Ngài mặc-khải cho Mai-sen biết

Đường lối Ngài bắt diệt vững bền,

Tỏ cho dòng Ít-ra-en,

Huân-công kỳ-vĩ đáng khen của Ngài.

[8] Lòng Ngài độ lượng cao vời,

Từ-bi nhân-hậu đời đời khoan-nhân,

[9] Người không hạch tội luôn luôn,

Cũng không tích hận, chóng nguôi giận-phiền,

[10] Dầu ta tội lỗi liên-miên,

Người không xử ứng, phạt liền ta đâu.

[11-12] Trời cao hơn đất thế nào,

Thì ơn Người sánh lớn-lao hơn nhiều,

Đông Đoài xa cách bao nhiêu,

Lòng Người tha thứ cũng nhiều bấy nhiêu.

[13] Như cha thương đứa con yêu,

Với ta, Người cũng cứng chiều xót thương,

Nếu ta biết sống hiền-lương,

Kính thờ vâng phục noi gương theo Ngài.

[14] Cho ta thân xác hình hài,

Chính Người biết rõ thân này bụi tro:

[15-16] Như hoa cỏ nội phất-phơ,

Một cơn gió thoảng, còn trơ đất bùn,

Thân ta cát bụi phàm trần,

Cũng rồi tan biến có còn chi đâu!

[17-18] Đời đời ơn Chúa dài lâu,

Cho ai kính sợ cúi đầu phục vâng.

Ai vâng lệnh Chúa chí công,

Ơn Người tồn-tại khắp dòng cháu con.

[19] Ya-vê tối-thượng chí tôn,

Là Vua thống-trị muôn dân, đất trời.

[20-23] Hỡi đoàn thần-sứ của Người,

Anh-hùng luôn sẵn vâng lời Người ban!

Hỡi đoàn dũng-mãnh thiên-quân,

Hằng kề bên Chúa luôn tuân ý Ngài!

Hỡi người trung-tín khắp nơi,

Hãy cùng thần thánh cất lời tán-dương!

Ơn Người quả thực khôn lường,

Công-trình Người quả phi-thường lớn-lao.

Hồn tôi hãy cất tiếng cao,

Vang lời chúc tụng kính chào Ya-vê!

III- THIÊN CHÚA ĐÒI HỎI SỰ SÁM HỐI ĐÍCH THỰC

Dụ ngôn cây vả đã ba năm không sinh trái diễn tả kỳ vọng của Thiên Chúa muốn chúng ta hãy sinh nhiều hoa trái là làm những việc lành nhân đức, kêu gọi chúng ta khiêm tốn nhận ra lỗi lầm của mình, và khoan hoà yêu thương tha nhân như Chúa đã yêu thương.

* Thánh Giáo Hoàng Gioan Phaolô II đã nêu gương khiêm tốn khi *Ngài công khai thú nhận và xin tha thứ những lỗi lầm của Giáo Hội Công Giáo trong quá khứ*. Nhìn lại dĩ vãng đau thương kéo dài hàng bao thế kỷ, những anh em Kitô hữu Tin Lành đã tàn phá kinh đô Constantinople, thành trì của anh em Kitô hữu Đông Phương, trong cuộc đợc mệnh danh là “thánh chiến” này, sau khi giải phóng thánh địa Giêrusalem, họ đã quay trở lại tàn sát anh em cùng một niềm tin với mình. Việc làm đó đã khiến những anh em Công Giáo đau lòng xót xa. Đó là đại ý những lời thú nhận khiêm tốn mà lúc sinh thời Ngài đã phát biểu khi đến thăm Hy Lạp ngày 4 tháng 5 năm 2001. Thái độ khiêm tốn của Ngài hẳn không những chỉ làm cho những anh em Chính Thống xúc động mà còn khiến cho cả thế giới khâm phục ngưỡng mộ, lấy đó làm tấm gương noi theo.

* Thánh Charles de Foucauld để lại cho chúng ta lời cầu nguyện giúp chúng ta thực hành triệc để từ bỏ mọi sự để trong đức tin, bước đi theo Chúa làm đẹp lòng Chúa:

“Lạy Chúa, con phó thác bản thân con trong tay Chúa. Điều gì Chúa, muốn xin Chúa hãy làm cho con. Xin thể hiện ý Chúa trong con và trong mọi loài thụ tạo của Chúa. Con không mong gì hơn thế, lạy Chúa. Con phó thác linh hồn con trong tay Chúa; con dâng lên Chúa với tất cả tình yêu của trái tim con, vì con yêu Chúa, lạy Chúa, và vì thế con cần phải phó thác mình con trong tay Chúa, với lòng tin tưởng vô biên không e dè do dự, vì Chúa là Cha của con. Amen.

“Ôi! Lạy Chúa, Chúa đã đặt bàn tay Chúa trên con nhiều lần đến thế mà con lại chẳng biết gì! Chúa từ ái biết bao! Chúa nhân từ dường nào! Chúa đã bảo vệ con biết bao! Chúa đã che chở con bằng đôi cánh của Chúa khi mà thậm chí con đã không tin vào sự hiện hữu của Chúa! Thế mà khi ấy Chúa đã dẫn con trở về với gia đình, nơi con được đón nhận như đứa con hoang đàng.”

“Lạy Chúa Giêsu, Chúa đã ban cho con tình yêu dịu dàng và tình con yêu Chúa ngày càng lớn mạnh, con chỉ thích cầu nguyện, con hoàn toàn tin vào Lời Chúa, con cảm giác sâu sắc về bốn phận phần chia sẻ bố thí, con ước ao noi gương Chúa, con khát khao thực hiện sự hy sinh lớn lao nhất mà con có thể làm được cho Chúa.”

IV- LỜI NGUYỆN

*Lạy Mẹ Naria
Mẹ ơi con biết tội rồi
Con nay sám hối trọn đời ăn năn
Cậy trông lòng Chúa khoan nhân,
Mẹ ơi thương giúp xin can gián Người
Chúa mà chấp tội không nguôi,
Thì con mất Chúa muôn đời Mẹ ơi!*

Lạy Chúa

Con biết con kiếp thân tro bụi. Mùa chay hôm nay với nghi thức xúc tro dạy con phải thực lòng sám hối mà trở về với Chúa. Con quyết ăn năn từ bỏ dứt khoát xa đường tội lỗi của ma quỷ dẫn đưa. Con vẫn nghe văng vẳng bên tai:

*Người từ bụi đất tạo hình
Kiếp người sẽ dứt trở thành bụi tro
Người từ bụi đất mà ra,
Chết đi, người chỉ còn là bụi tro*

Kìa hoa cỏ nội uốn mình
Một làn gió thoảng, trơ sinh nhớp nhơ. (a)
Thân ta đất sét bụi tro
Cũng tan đi mất có là chi đâu (a)
Tử thần chẳng hoãn chờ lâu,
Nhớ rằng: nó tới ta nào lường đâu! (b)

Lệ tuôn ướt cả gối đầu
Giọt dài lã chã lệ sầu chứa chan (c)
Con xin Chúa rất từ nhân
Lắng tai nghe tiếng khẩn cầu con đây: (d)
Dứt tà cải hối lòng chay,
Chúa đừng kết án xin Ngài thứ tha.

Đời con có Ngài ở cùng,
Nhiệt tình mến Chúa, rộng lòng mở ra
Con xin quảng bá lời Cha,
Ái nhân như thể một nhà chung Cha.
Ngắm đàng Thánh Giá xót xa,
Nhắc rằng con sẽ chỉ là bụi tro.

Được năm nén bạc của Ngài
Vốn này con phải sinh lời nở thêm
Con xin Chúa vẫn ở bên
Giúp con tâm chí vững bền canh tân
Ngày nào còn ở thế gian
Con nguyện sống hết tinh thần phục sinh

(a) TV. 103: 15-16; (b) Huấn Ca, ch.14: 12 (c) TV. 6:7b; (d) TV. 5:2

<https://youtu.be/QYxYod9gl3k>

Ben. Đỗ Quang Vinh